

NÂNG CAO HIỆU QUẢ PHÒNG, CHỐNG KHAI THÁC THỦY SẢN BẤT HỢP PHÁP, KHÔNG KHAI BÁO, KHÔNG THEO QUY ĐỊNH CỦA LUẬT THỦY SẢN

NGUYỄN THỊ LOAN PHƯƠNG

Khoa Cảnh sát môi trường, Học viên Cảnh sát nhân dân

Nhận bài ngày 18/01/2021. Sửa chữa xong 27/01/2021. Duyệt đăng 30/01/2021.

Abstract

Vietnam is a country with strong aquatic resources, which is an important foundation for the country's development, but illegal fishing activities have greatly affected the development of the fisheries sector as well as the reputation of Vietnam in the international arena. The article studies the current situation of the prevention and control of illegal, unreported and unregulated fishing in Vietnam and offers some solutions to improve the effectiveness of this work.

Keywords: Fishery, fishing, illegal, improve efficiency, unreported...

1. Đặt vấn đề

Khai thác thủy sản bất hợp pháp là hoạt động khai thác thủy sản được thực hiện bởi tàu cá của Việt Nam, nước ngoài trong vùng biển thuộc quyền tài phán của một quốc gia mà không được phép hoạt động trái với luật pháp, quy định của quốc gia đó hoặc tàu cá treo cờ của quốc gia đã ký thỏa ước với một tổ chức quản lý nghề cá trong khu vực nhưng hoạt động trái với các biện pháp bảo tồn và quản lý của tổ chức có tính chất ràng buộc đối với quốc gia tàu treo cờ, hoạt động trái với các điều khoản trong Luật Quốc tế được áp dụng hoặc tàu cá vi phạm luật quốc gia hay các nghĩa vụ quốc tế, bao gồm cả luật và nghĩa vụ quốc tế của các quốc gia hợp tác với một tổ chức quản lý nghề cá khu vực liên quan [1]. Việc khai thác thủy sản bất hợp pháp đã ảnh hưởng lớn đến ngành Thủy sản Việt Nam cũng như uy tín, danh dự của quốc gia trên trường quốc tế, điều này đặt ra yêu cầu cần nâng cao hiệu quả phòng, chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không khai báo, không theo quy định trong thời gian tới.

2. Về phòng, chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không khai báo, không theo quy định

Trong thời gian qua, cả hệ thống chính trị, cộng đồng các doanh nghiệp chế biến, xuất khẩu thủy sản Việt Nam, ngư dân tại các địa phương đã quyết tâm thực hiện phòng, chống khai thác thủy sản bất hợp pháp. Trong đó, tập trung giải quyết một số vấn đề: Đội tàu khai thác thủy sản trên biển của Việt Nam chưa phù hợp với các tiêu chuẩn, chưa bảo đảm điều kiện tham gia khai thác trên biển như kích cỡ tàu không phù hợp với nguồn lợi khai thác trên biển thực tế; Hệ thống kiểm tra, giám sát hoạt động tàu cá khai thác trên biển hoạt động chưa hiệu quả, còn thiếu nhiều; Thiếu hệ thống xác nhận nguồn gốc thủy sản khai thác trên biển, phần lớn hải sản mà ngư dân khai thác không rõ nguồn gốc; Khai thác và đánh bắt bất hợp pháp hải sản trên vùng biển của các quốc gia khác. Để giải quyết được vấn đề nêu trên, Đảng, Nhà nước và cả hệ thống chính trị, ban, ngành chức năng và các địa phương đã quyết tâm thực hiện quyết liệt và đạt được nhiều kết quả tích cực, cụ thể:

2.1. Hệ thống khung pháp lý ngày càng hoàn thiện: Đã ban hành các văn bản pháp luật như Luật Thủy sản năm 2017; Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 quy định chi tiết một số điều

và biện pháp thi hành Luật thủy sản năm 2017, Nghị định số 42/2019/NĐ-CP ngày 16/5/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thủy sản và 8 Thông tư của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn hướng dẫn Luật Thủy sản; Thông tư số 21/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về quy định ghi, nộp báo cáo, nhật ký khai thác thủy sản; công bố cảng cá chỉ định xác nhận nguồn gốc thủy sản từ khai thác; danh sách tàu cá khai thác thủy sản bất hợp pháp; xác nhận nguyên liệu, chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn ban hành.... Đây cũng là căn cứ pháp lý quan trọng để thực hiện tốt công tác quản lý, phòng, chống khai thác thủy sản bất hợp pháp.

2.2. Việt Nam đã tích cực tham gia và đóng góp sáng kiến về phát triển bền vững nghề cá cho các tổ chức nghề cá trong khu vực và quốc tế (Hiệp định về Biện pháp quốc gia có cảng - PSMA nhằm ngăn chặn, chống lại khai thác thủy sản bất hợp pháp, không khai báo và không theo quy định của FAO), đóng góp ý kiến thành lập mạng lưới chống khai thác IUU của các nước trong khu vực Đông Nam Á (ASEAN IUU Network). Cùng với đó, Việt Nam luôn có sự gắn kết chặt chẽ với các tổ chức PSMA, IUU... thường xuyên tham gia các hội thảo, các ý kiến trên nghị trường nhằm bảo vệ nguồn thủy sản trên thế giới và Việt Nam.

2.3. Việt Nam đã thành lập Ban Chỉ đạo Quốc gia về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (Ban Chỉ đạo quốc gia về IUU). Trong thời gian qua, Ban Chỉ đạo quốc gia về IUU đã tổng hợp, tham mưu, đề xuất với Thủ tướng Chính phủ các nhiệm vụ, giải pháp cần tập trung triển khai thực hiện chống khai thác IUU; kiến nghị, đề xuất giải quyết những vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện chống khai thác IUU của các Bộ, ban, ngành, địa phương vượt quá thẩm quyền; giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các Bộ, ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện văn bản, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về chống khai thác IUU...

2.4. Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn đã tăng cường tổ chức các đoàn công tác hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra tại thực địa những địa phương ven biển, đưa ra các kết luận kiểm tra trung thực, khách quan, minh bạch, chia sẻ thông tin về các đoạn kiểm tra, thực hiện nghiêm túc công tác phòng, chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không khai báo, không theo quy định. Các địa phương ven biển đã triển khai hiệu quả việc yêu cầu các tàu cá phải lắp đặt thiết bị giám sát hành trình. Theo báo cáo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, đến ngày 31/8/2020, số tàu cá đã lắp đặt thiết bị giám sát hành trình là 24.851/30.851 tàu từ 15m trở lên, đạt tỷ lệ 80,61%. Trong đó, tàu cá từ 24m trở lên là 2.204/2.600 tàu, đạt tỷ lệ 84,77%; tàu cá từ 15m đến dưới 24m đã lắp đặt 22.667/28.251 tàu, đạt tỷ lệ 80,23% [2, tr. 55].

2.5. Tích cực triển khai truy xuất nguồn gốc thủy sản theo chuỗi cung ứng thủy sản trên tất cả các công đoạn, từ giám sát đánh bắt, cập cảng, nhập khẩu cho đến chế biến, lưu thông trên thị trường. Kiểm soát việc ra vào cảng của tàu cá, sản lượng thủy sản bốc dỡ tại cảng. Bên cạnh đó, việc đóng tàu mới đã theo tiêu chuẩn quy định của pháp luật cũng như tiêu chuẩn Châu Âu. Đã lập quy hoạch bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản, trên cơ sở đó quy hoạch lại đội tàu khai thác trên biển phù hợp với trữ lượng nguồn lợi thủy sản nhằm phát triển nghề cá bền vững, có trách nhiệm. Bước đầu đã triển khai thực hiện Hiệp định PSMA, kiểm soát thủy sản, nguồn gốc thủy sản từ khai thác của tàu nước ngoài cập cảng Việt Nam.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả tích cực đó, tình trạng khai thác thủy sản bất hợp pháp, không khai báo, không theo quy định vẫn tiếp tục xảy ra. Vẫn còn tình trạng các chủ tàu chưa chấp hành theo quy định về xuất trình đầy đủ hồ sơ, giấy tờ, khai báo các thông tin khi tàu rời cảng hoặc cập cảng. Một số tàu 15m, 24m đã có thiết bị định vị hành trình nhưng không chấp hành nghiêm theo quy định, gõ thiết bị neo đặt vào một nơi nào đó để đi đánh bắt, tránh sự kiểm soát của cơ quan chức năng. Còn một bộ phận nhỏ tàu không lắp đặt thiết bị định vị... Bên cạnh đó, trong thời gian qua, vẫn tồn tại tình trạng: Đa số các doanh nghiệp kinh doanh, chế biến, thu mua thủy sản từ các

tàu không cập cảng cá chỉ định, một số ít từ các tàu cá có cập cảng. Khi kiểm tra, đối chiếu giữa hệ thống giám sát hành trình với nhật ký khai thác thủy sản thì lịch sử hoạt động trên biển của phần lớn các tàu cá đều không trùng khớp nhau, do đó không thể xác nhận nguồn gốc thủy sản, dẫn đến tình trạng các doanh nghiệp không thể xuất khẩu thủy sản có nguồn gốc từ khai thác [2, tr. 67].

Đặc biệt, thời gian gần đây có tình trạng: Xử lý vi phạm hành chính trong khai thác thủy sản tại một số địa phương còn lỏng lẻo và vẫn xảy ra tình trạng tàu cá Việt Nam vi phạm vùng biển nước ngoài, đặc biệt khu vực vùng biển chồng lấn với Malaysia. Theo báo cáo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, trong 8 tháng đầu năm 2020, trung bình mỗi ngày phát hiện 90 tàu cá khai thác trên biển mất tín hiệu, vẫn còn tình trạng sơ tàu, gắn biển số giả của nước ngoài để khai thác thủy sản ở vùng biển nước ngoài; đã xảy ra 57 vụ với 92 tàu cá bị nước ngoài bắt giữ. 9 tỉnh có tàu cá bị nước ngoài bắt giữ, xử lý, tập trung chủ yếu tại các tỉnh Kiên Giang: 34 vụ với 58 tàu, Cà Mau: 5 vụ với 8 tàu, Bến Tre: 6 vụ với 7 tàu, Bà Rịa Vũng Tàu: 4 vụ với 6 tàu, Bình Định: 3 vụ với 6 tàu... Đến nay, vẫn ghi nhận một số tàu cá Việt Nam khai thác thủy sản trái phép ở các vùng biển nước ngoài như Thái Lan, Indonesia và bị chính quyền các nước đó bắt giữ... Mặc dù số vụ vi phạm năm 2020 đã giảm so với cùng kỳ năm 2019 nhưng đây là điều đáng báo động bắt buộc các địa phương phải vào cuộc, xử lý mạnh mẽ hơn nữa [3, tr. 45].

3. Nguyên nhân của thực trạng phòng, chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không khai báo, không theo quy định

Thực trạng trên xuất phát từ nhiều nguyên nhân, trong đó nổi lên một số vấn đề từ việc khó khăn trong triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, cụ thể:

Quá trình triển khai thực hiện quy định của pháp luật về thủy sản còn một số vướng mắc như: Vướng cản cứ pháp lý đối với tàu cá vi phạm ở vùng biển nước ngoài về ranh giới, đặc biệt vùng biển chồng lấn. Hiện nay, với các tàu cá vi phạm vùng biển chồng lấn thì lập danh sách theo dõi, nguy cơ cao mà chưa xử phạt.

Một số cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền ở địa phương, một số lãnh đạo các ban, ngành chức năng lãnh đạo, chỉ đạo chưa sâu sát trong công tác hướng dẫn tuyên truyền, vận động, kiểm tra; công tác phối hợp giữa một số lực lượng với nhau và với chính quyền các địa phương ven biển thiếu chặt chẽ.

Việc quản lý các tàu đánh bắt thủy sản xa bờ chủ yếu mới chỉ quản lý, kiểm tra các loại giấy tờ như: Đăng kiểm, giấy phép khai thác thủy sản, sổ danh bạ thuyền viên, tàu đi ngư trường nào... Còn việc đánh bắt chủng loại thủy sản gì, nguồn gốc thủy sản vẫn chưa kiểm soát được.

Công tác quản lý, tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm trong khai thác thủy sản ở một số địa phương thực hiện chưa nghiêm, vẫn còn nhiều hạn chế, thiếu sót do: Công tác tổ chức thực hiện chưa hiệu quả, phương pháp, cách thức thực hiện chưa đa dạng, sử dụng chưa linh hoạt và theo đặc điểm của từng địa phương; công tác phối hợp giữa các lực lượng chưa thường xuyên, hiệu quả chưa cao; cán bộ thực hiện thiếu chuyên môn, năng lực còn hạn chế, thiếu trang thiết bị, phương tiện.

Công tác hướng dẫn, tuyên truyền, vận động ngư dân ở một số địa phương tiến hành còn hình thức, nội dung sơ sài; việc hướng dẫn ngư dân thực hiện quy định của pháp luật thường qua loa, mang tính hình thức, nhiều ngư dân chưa nắm rõ quy định của pháp luật, còn mơ hồ trong việc chấp hành các quy định của pháp luật trong khai thác thủy sản trên biển.

Hạn chế trong nhận thức của ngư dân cùng với thói quen, tập quán đánh bắt thủy sản chưa thay đổi ngay trong thời gian ngắn: Đa phần ngư dân làm nghề theo kiểu cha truyền con nối, các thuyền viên trên tàu đa phần trình độ học vấn thấp nên việc ghi chép hành trình khai thác thủy sản trên biển là việc rất khó đối với họ, nếu bắt buộc ghi chép thì họ vẫn thực hiện đối phó. Mặt khác, do thói quen từ trước đến nay và điều kiện đặc thù nên nhiều chủ tàu, thuyền trưởng chưa quan tâm đến việc cho tàu cá cập cảng, vẫn còn suy nghĩ cập cảng sẽ bị kiểm tra, xử lý, xử phạt, thủ tục rườm rà, tốn

kém thời gian, chi phí phát sinh khác... Đồng thời, nhận thức của ngư dân về các quy định của pháp luật về khai thác thủy sản, chế tài xử lý đối với các hành vi khai thác IUU còn hạn chế, do đó vì lợi ích kinh tế, nhiều ngư dân vẫn tìm mọi cách để khai thác thủy sản được nhiều nhất, kể cả khai thác bất hợp pháp, không khai báo, không theo quy định.

4. Giải pháp nâng cao hiệu quả phòng, chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không khai báo, không theo quy định

Để nâng cao hiệu quả phòng, chống khai thác thủy sản bất hợp pháp trong thời gian tới, tất cả các Bộ, ban, ngành, chính quyền địa phương và ngư dân cần triển khai thực hiện nghiêm túc một số nội dung sau đây:

4.1. Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tăng cường phối hợp với các Bộ, ban, ngành, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ven biển tiếp tục thực hiện có hiệu quả hơn các giải pháp chống khai thác IUU. Đặc biệt, tham mưu sửa đổi, bổ sung khung pháp lý, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật quốc tế và tình hình thực tiễn của Việt Nam. Đồng thời triển khai nhanh chóng, toàn diện việc tái cơ cấu ngành, nghề thủy sản; trong đó, chuyển đổi một cách hợp lý từ khai thác sang nuôi trồng, đặc biệt là nuôi các loài thủy sản trên biển và xây dựng Đề án Phát triển nuôi các loài thủy sản trên biển. Tổng cục Thủy sản tiếp tục tham mưu cho Ban Chỉ đạo quốc gia về IUU chỉ đạo, đôn đốc các địa phương tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phát huy vai trò của cấp ủy, lãnh đạo trong chỉ đạo triển khai hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU, khắc phục các tồn tại, hạn chế trong tổ chức thực hiện.

4.2. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý, giám sát tàu cá khai thác thủy sản: Các địa phương cần tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Thủy sản, Nghị định số 42/2019/NĐ-CP ngày 16/5/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản và các văn bản có liên quan, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật. Tập trung khắc phục các tồn tại trong công tác kiểm soát tàu cá ra, vào cảng. Tiếp tục triển khai đảm bảo hệ thống theo dõi, giám sát và kiểm soát tàu cá hoạt động trên biển thực hiện nghiêm. Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan triển khai hệ thống theo dõi, giám sát và kiểm soát tàu cá hoạt động trên biển, đảm bảo kết nối đồng bộ từ Trung ương đến địa phương. UBND các tỉnh, thành phố ven biển chịu trách nhiệm đảm bảo đúng lộ trình lắp đặt thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá theo quy định.

Tăng cường công tác nắm tình hình địa bàn, kiểm soát chặt chẽ tàu cá xuất, nhập cửa biên trình trạm kiểm soát và cập, rời cảng cá chỉ định, có đối chiếu số liệu hàng tháng giữa các lực lượng có liên quan; kịp thời thông tin trường hợp tàu khai thác thủy sản không có nhật ký khai thác, không ghi, ghi không đầy đủ, ghi không đúng nhật ký khai thác thủy sản, khai thác sai vùng, không cập cảng cá có tên trong danh sách cảng cá chỉ định, tàu cá hết hạn về đăng ký, đăng kiểm; các hình thức xử lý có liên quan... để có biện pháp phòng, chống khai thác IUU.

4.3. Tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, ngăn chặn, xử lý đối tượng khai thác IUU. UBND các tỉnh, thành phố ven biển kiên quyết chỉ đạo các ban, ngành ngăn chặn, xử lý những tàu cá xuất bến không đủ thủ tục, giấy tờ, trang bị thiết bị thông tin liên lạc, thiết bị theo dõi, giám sát hành trình. Tăng cường truy xuất nguồn gốc thủy sản, ngăn chặn, xử lý kịp thời, có hiệu quả tàu cá vi phạm hoặc có dấu hiệu vi phạm khai thác IUU.

Ngăn chặn, xử lý nghiêm các tàu cá vi phạm khai thác hải sản trái phép ở vùng biển nước ngoài. Bộ Quốc phòng nâng cao hiệu quả ngăn chặn, chấm dứt tình trạng tàu cá vi phạm khai thác hải sản trái phép ở vùng biển nước ngoài. Bộ Công an tiếp tục chỉ đạo tăng cường công tác nắm tình hình, xử lý kịp thời, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật đối với các vụ việc vi phạm có dấu hiệu môi giới, móc nối của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; phối hợp với lực lượng chức năng có liên quan theo dõi, đảm bảo việc chấp hành các quyết định xử phạt của người dân. UBND các tỉnh, thành phố ven biển cùng với Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn phối hợp với Bộ Quốc phòng theo

dõi, kiểm soát, giám sát chặt chẽ hoạt động của tàu cá trên biển, kịp thời trao đổi thông tin và xử lý nghiêm theo quy định các tàu cá vi phạm.

4.4. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, hướng dẫn pháp luật. Căn cứ đặc thù của địa phương, các cơ quan chức năng chủ động xác định trường hợp có khả năng cao vi phạm khai thác IUU để có biện pháp hướng dẫn, tuyên truyền, vận động, phòng ngừa từ sớm. Tăng cường tuyên truyền, tập huấn, phổ biến pháp luật cho ngư dân để nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, chống khai thác IUU. Đa dạng hóa nội dung, hình thức tuyên truyền gắn với đặc điểm về tình hình dân cư tại địa phương. Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông qua phương tiện là những cơ quan truyền thông đại chúng uy tín, lan tỏa sâu rộng và chuyên sâu về chống khai thác IUU. Bên cạnh đó, trong thời gian tới, các ban, ngành, cơ quan quản lý tăng cường hướng dẫn, yêu cầu các công ty, doanh nghiệp chế biến, xuất khẩu thủy sản thực hiện nghiêm túc cam kết không thu mua sản phẩm thủy sản có nguồn gốc từ khai thác bất hợp pháp.

4.5. Nâng cao trách nhiệm, vai trò của lãnh đạo, cán bộ thực hiện công tác phòng chống khai thác IUU. Nêu cao trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, lãnh đạo, tăng cường kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc tổ chức thực hiện tại cơ sở. Làm rõ trách nhiệm người đứng đầu chính quyền các cấp và lực lượng chức năng có liên quan nếu để tình trạng tàu cá địa phương tiếp tục vi phạm khai thác hải sản ở các nước trong khu vực. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, năng lực, chuyên môn cho đội ngũ cán bộ trực tiếp thực hiện công tác phòng, chống khai thác IUU. Đào tạo chuyên môn cho cán bộ trực tiếp kiểm tra, kiểm soát hoạt động nghề cá và bố trí vị trí công tác phù hợp. Có hình thức khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân làm tốt nhiệm vụ được giao; đề xuất hình thức xử lý kỷ luật đối với các tổ chức, cá nhân thiếu trách nhiệm...

5. Kết luận

Phát triển nghề biển theo hướng bền vững, bảo vệ nguồn lợi thủy sản và kiên quyết ngăn chặn tình trạng khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định được coi là nhiệm vụ trọng tâm đối với Việt Nam trong chiến lược vươn ra biển, giải quyết việc làm, an sinh xã hội và góp phần huy động tốt các tiềm năng kinh tế xây dựng quê hương, khẳng định chủ quyền biển, đảo. Bảo vệ các loài thủy sản trên biển phải dựa trên các căn cứ khoa học được cập nhật thường xuyên và hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước. Đồng thời nội dung này phải được tiến hành đồng bộ từ quản lý, bảo vệ, phát triển và khai thác hợp lý, gắn liền với bảo vệ hệ sinh thái thủy sinh, phục hồi nguồn lợi, góp phần phát triển ngành Thủy sản bền vững. Cùng với đó là việc thực hiện nhất quán, đồng nhất các giải pháp sẽ góp phần nâng cao hiệu phòng, chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không khai báo, không theo quy định. Vì vậy, thời gian tới, để đạt hiệu quả trong việc ngăn chặn khai thác thủy hải sản Nhà nước cần huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, các cấp, ngành; chú trọng công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của chủ tàu, thuyền trưởng khi hành nghề trên biển.

Tài liệu tham khảo

- Chính phủ, Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản, Hà Nội, 2019.
- Quốc hội, Luật Thủy sản, Luật số: 18/2017/QH14 ngày 21/11/2017.
- Chính phủ, Nghị định số 42/2019/NĐ-CP ngày 16/5/2019 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản.
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Thông tư số 21/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 quy định ghi, nộp báo cáo, nhật ký khai thác thủy sản; công bố cảng cá chỉ định xác nhận nguồn gốc thủy sản từ khai thác; danh sách tàu cá khai thác thủy sản bất hợp pháp; xác nhận nguyên liệu, chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác, Hà Nội, 2018.
- Chính phủ, Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản, Số 26/2019/NĐ-CP ngày 8/3/2019.